

Mẫu số 01

CÔNG TY TNHH IL-SUNG VINA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI NỘP PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI KHÍ THẢI

Năm 2026

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh

A. THÔNG TIN CHUNG

Tên người nộp phí: CÔNG TY TNHH IL-SUNG VINA

Địa chỉ: Cụm công nghiệp làng nghề công nghệ cao Tam Sơn, Phường Tam Sơn, Tỉnh Bắc Ninh

MST:	2	3	0	1	1	2	9	4	6	6						
------	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	--	--	--	--	--	--

Điện thoại: 0222-3686-118

Fax:

Email: ehs@ilsung.vn

Tài khoản số: : 2142984968 Tại ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- CN Đông Hà Nội

Sản xuất, gia công làm sạch linh kiện điện tử (Bóc tách, lắp ráp, đánh bóng linh kiện điện tử)

Khí thải phát sinh từ cơ sở thuộc đối tượng chịu phí theo quy định như sau: *(Kê khai các dòng khí thải phải tính phí của cơ sở)*

-Cụm công nghiệp làng nghề công nghệ cao Tam Sơn, Phường Tam Sơn, Tỉnh Bắc Ninh:
+ Dòng khí thải: Dòng khí thải xử lý khí thải từ 2 nguồn số 01 (khu vực bóc tách) và nguồn số 02 (khu vực dán decor), tọa độ độ vị trí xả thải: X=2339026.29; Y=391604.05
Vị trí xả thải nằm trong khuôn viên của CÔNG TY TNHH IL-SUNG VINA, tại Cụm công nghiệp làng nghề công nghệ cao Tam Sơn, Phường Tam Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

B. THÔNG TIN VỀ HOẠT ĐỘNG TRONG KỲ TÍNH PHÍ

1. Thông tin về dòng khí thải

1.1. Tổng thời gian xả khí thải trong kỳ tính phí (giờ): 3.432h (Cơ sở hoạt động trung bình 10h/24h)

1.2. Lưu lượng khí thải phát sinh (Nm³/giờ): 6.300 m³/h



1.3. Số phí biến đổi của từng chất ô nhiễm trong khí thải: Cơ sở không thuộc đối tượng tính phí biến đổi

1.4. Căn cứ để kê khai nồng độ từng thông số ô nhiễm trong khí thải (*Ghi rõ tên đơn vị phân tích, thông tin phiếu kết quả quan trắc môi trường*): Cơ sở không thuộc đối tượng tính phí biến đổi

C. SỐ PHÍ BIẾN ĐỔI PHẢI NỘP TRONG KỲ ($C = \sum C_i$)*

Cơ sở không thuộc đối tượng tính phí biến đổi.

D. SỐ TIỀN PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI KHÍ THẢI PHẢI NỘP VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Số phí cố định phải nộp kỳ này = 3.000.000 đồng (tính từ tháng 1/2026 đến 31/12/2026)

2. Số phí phải nộp vào ngân sách nhà nước:

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Số phí phát sinh trong kỳ $F = f/4 + C$	3.000.000
2	Số phí từ kỳ trước chưa nộp hoặc nộp thiếu (nếu có)	0
3	Số phí nộp thừa từ kỳ trước (nếu có)	0
4	Số phí còn phải nộp vào ngân sách nhà nước $(1 + 2 - 3)$	3.000.000

3. Số tiền phí bảo vệ môi trường đối với khí thải phải nộp vào ngân sách nhà nước (*Viết bằng chữ*): Ba triệu đồng chẵn;

Tôi cam đoan số liệu kê khai trên đây là đúng với thực tế hoạt động của đơn vị.

Cơ quan tiếp nhận, thẩm định

Tờ khai phí

Tờ khai phí ngày

(Người nhận ký và ghi rõ họ tên/Ký số)

Bắc Ninh, ngày 03 tháng 03 năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

KHAI NỘP PHÍ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu/Ký điện tử/Ký số)



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
AN JEA MOON**

***Ghi chú:** Đối với cơ sở không thuộc đối tượng phải quan trắc khí thải không phải kê Mục C Tờ khai phí này.